

**BÁO CÁO**  
**Tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu**  
**chí thành phần Chỉ số cải cách hành chính năm 2023**

Thực hiện Công văn số 3262/UBND-NV ngày 08/11/2023 của Chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa về triển khai thực hiện tự đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số CCHC tại UBND huyện và các xã, thị trấn. UBND huyện xã Hoàng Cát báo cáo kết quả về tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 trên địa bàn xã, với các nội dung sau:

1. Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của UBND xã Hoàng Cát (*gửi kèm theo Báo cáo này*).
2. Các tài liệu kiểm chứng được gửi kèm theo Báo cáo.
3. Đối với những tiêu chí, tiêu chí thành phần không có tài liệu kiểm chứng, đã được diễn giải đầy đủ, cụ thể cách đánh giá, tính điểm tại cột tài liệu kiểm chứng trong Bảng tổng hợp gửi kèm theo Báo cáo.
4. Tổng số điểm tự đánh giá theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của UBND xã Hoàng Cát là: 96 điểm; xếp loại: Hoàn thành xuất sắc.

UBND xã Hoàng Cát báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số cải cách hành chính theo các nội dung nêu trên để UBND huyện, Tổ thẩm định xem xét xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2023./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện (b/c);
- BTV Đảng ủy, TT HĐND xã (b/c);
- Các đ/c CB, CC;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn An**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ HOÀNG CÁT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TIÊU CHÍ, TIÊU CHÍ  
THÀNH PHẦN CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023**

*(Kèm theo Báo cáo số 273 /BC-UBND ngày 28 /11/2023 của Chủ tịch UBND xã Hoàng Cát )*

| STT        | Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần                                                                                                                                                                                                                                                        | Điểm chuẩn | Điểm tự đánh giá | Điểm thẩm định | Tài liệu kiểm chứng                                                                                |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1</b>   | <b>CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC</b>                                                                                                                                                                                                                                                      | <b>17</b>  | <b>14</b>        |                |                                                                                                    |
| <b>1.1</b> | <b>Kế hoạch CCHC năm</b>                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>4</b>   | <b>4</b>         |                |                                                                                                    |
| 1.1.1      | Ban hành kế hoạch CCHC năm kịp thời (trước ngày 15/01 hàng năm)<br>- Ban hành kịp thời: 1<br>- Ban hành không kịp thời (trong Quý I năm đánh giá): 0.5<br>- Không ban hành: 0                                                                                                                | 1          | 1                |                | Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023   |
| 1.1.2      | - Xác định đầy đủ các nhiệm vụ, sản phẩm, thời gian, phù hợp với kế hoạch CCHC của huyện, sát với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị; bố trí kinh phí triển khai<br>- Xác định đầy đủ nhiệm vụ và có bố trí kinh phí: 1<br>- Không xác định đầy đủ nhiệm vụ hoặc không bố trí kinh phí: 0 | 1          | 1                |                | - Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 |

| STT   | Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần                                                                                                                                                                                                       | Điểm chuẩn | Điểm tự đánh giá | Điểm thẩm định | Tài liệu kiểm chứng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.1.3 | Mức độ hoàn thành kế hoạch CCHC<br>- Từ 80% đến 100% thì đánh giá theo công thức $b/a * \text{điểm tối đa}$ . Trong đó: $a$ là tổng số nhiệm vụ đề ra theo kế hoạch; $b$ là số nhiệm vụ đã hoàn thành.<br>- Hoàn thành dưới 80% kế hoạch: 0 | 2          | 2                |                | Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023 về tình hình, kết quả công tác CCHC năm 2023; nhiệm vụ công tác CCHC năm 2024                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 1.2   | <b>Thực hiện công tác báo cáo định kỳ</b><br>- Báo cáo đầy đủ về CCHC (04 BC): 2<br>- Báo cáo đầy đủ về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính (04 BC): 2                                                                                   | 4          | 4                |                | - Báo cáo số 43/BC-UBND ngày 03/3/2023; số 99/BC-UBND ngày 05/6/2023; số 167/BC-UBND ngày 05/9/2023; số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023 về tình hình kết quả công tác CCHC Quý I, 6 tháng, 9 tháng và năm 2023.<br>- Báo cáo số 47/BC-UBND ngày 16/3/2023; số 106/BC-UBND ngày 12/6/2023; số 182/BC-UBND ngày 15/9/2023 của UBND xã Hoàng Cát về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính Quý I, quý II và quý III. ( <b>Báo cáo Quý IV chưa đến kỳ báo cáo</b> ) |
| 1.3   | <b>Công tác tự kiểm tra, giám sát CCHC tại địa phương</b>                                                                                                                                                                                   | 2          | 2                |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 1.3.1 | Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát công tác CCHC<br>- Có thực hiện: 1<br>- Không thực hiện: 0                                                                                                                                             | 1          | 1                |                | Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 03/02/2023 về tự kiểm tra CCHC năm 2023                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |

| STT        | Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần                                                                                                                                                                                                                                                                  | Điểm chuẩn | Điểm tự đánh giá | Điểm thẩm định | Tài liệu kiểm chứng                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.3.2      | Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra<br>- 100% số vấn đề phát hiện được xử lý/kiến nghị xử lý: 1<br>- Dưới 100% số vấn đề phát hiện được xử lý/kiến nghị xử lý: 0                                                                                                                                   | 1          | 1                |                | Báo cáo số 265/BC-UBND ngày 25/11/2023 về kết quả thực hiện khắc phục những tồn tại, hạn chế sau công tác tự kiểm tra CCHC năm 2023 của các bộ phận tại UBND xã                                                                                                                                                                  |
| <b>1.4</b> | <b>Công tác tuyên truyền CCHC</b>                                                                                                                                                                                                                                                                      | <b>1</b>   | <b>1</b>         |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|            | - Thực hiện tuyên truyền nội dung CCHC thông qua các kênh truyền thống: 0.5<br>- Thực hiện các hình thức tuyên truyền khác: 0.5                                                                                                                                                                        | 1          | 1                |                | - Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 06/01/2023 về tuyên truyền CCHC năm 2023<br>- Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023 về tình hình, kết quả công tác CCHC năm 2023; nhiệm vụ công tác CCHC năm 2024                                                                                                                                 |
| <b>1.5</b> | <b>Sáng kiến trong CCHC</b>                                                                                                                                                                                                                                                                            | <b>2</b>   | <b>0</b>         |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|            | - Có từ 02 sáng kiến trở lên: 2<br>- Có 01 sáng kiến: 1<br>- Không có sáng kiến: 0                                                                                                                                                                                                                     | 2          | 0                |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <b>1.6</b> | <b>Thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao</b><br>- Hoàn thành đúng tiến độ 100% nhiệm vụ được giao: 2<br>- Hoàn thành dưới 100% nhiệm vụ thì đánh giá theo công thức $b/a * \text{điểm tối đa}$ . Trong đó: a là tổng số nhiệm vụ được giao; b là số nhiệm vụ đã hoàn thành. | 2          | 1,5              |                | - Báo cáo số 250/BC-UBND ngày 16/11/2023 về thực hiện công tác quản lý điều hành của UBND xã năm 2023<br>- Phụ lục 03A về kế hoạch thực hiện mục tiêu phát triển KT-XH năm 2023 của UBND xã Hoàng Cát<br>- Phụ lục 03B bảng tự đánh giá kết quả thực hiện, chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của UBND xã năm 2023 |

| STT   | Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần                                                                                                                                                                                                                              | Điểm chuẩn | Điểm tự đánh giá | Điểm thẩm định | Tài liệu kiểm chứng                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.7   | <b>Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển KT-XH được giao</b><br>- 100% chỉ tiêu đạt và vượt: 2<br>- Dưới 100% chỉ tiêu đạt thì tính theo công thức $b/a \times \text{điểm tối đa}$ . Trong đó: a là tổng số chỉ tiêu được giao; b là số chỉ tiêu đã hoàn thành. | 2          | 1,5              |                | - Báo cáo số 250/BC-UBND ngày 16/11/2023 về thực hiện công tác quản lý điều hành của UBND xã năm 2023<br>- Phụ lục 03A về kế hoạch thực hiện mục tiêu phát triển KT-XH năm 2023 của UBND xã Hoằng Cát<br>- Phụ lục 03B bảng tự đánh giá kết quả thực hiện, chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của UBND xã năm 2023 |
| 2     | <b>CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>                                                                                                                                                                                                                                            | 11         | 11               |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 2.1   | <b>Triển khai văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) tại địa phương</b><br>- 100 % Văn bản QPPL do Trung ương, tỉnh, huyện ban hành được tổ chức triển khai thực hiện: 1<br>- Dưới 100 % Văn bản QPPL do Trung ương, tỉnh ban hành được tổ chức triển khai thực hiện: 0 | 1          | 1                |                | Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 12/01/2023 về triển khai công tác xây dựng văn bản QPPL năm 2023                                                                                                                                                                                                                                     |
| 2.2   | <b>Thực hiện các hoạt động theo dõi, thi hành pháp luật</b>                                                                                                                                                                                                        | 7          | 7                |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 2.2.1 | Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật:<br>- Có ban hành kế hoạch: 1<br>- Không ban hành kế hoạch: 0                                                                                                                                              | 1          | 1                |                | Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 03/01/2023 về theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã Hoằng Cát năm 2023                                                                                                                                                                                                                         |

| STT   | Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần                                                                                                                                                                                                                                           | Điểm chuẩn | Điểm tự đánh giá | Điểm thẩm định | Tài liệu kiểm chứng                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2.2.2 | Báo cáo công tác theo dõi, thi hành pháp luật:<br>- Báo cáo đầy đủ, đúng thời gian: 1<br>- Không báo cáo: 0                                                                                                                                                                     | 1          | 1                |                | - Báo cáo số 267/BC-UBND ngày 27/11/2023 về kết quả theo dõi thi hành pháp luật về đảm bảo an sinh xã hội năm 2023<br>- Báo cáo số 207/BC-UBND ngày 10/10/2023 về tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo năm 2023 |
| 2.2.3 | Thực hiện các hoạt động về theo dõi, thi hành pháp luật:<br>- Thu thập thông tin về tình hình theo dõi, thi hành pháp luật: 1<br>- Kiểm tra tình hình theo dõi, thi hành pháp luật: 1<br>- Điều tra, khảo sát tình hình theo dõi, thi hành pháp luật: 1                         | 3          | 3                |                | - Báo cáo số 267/BC-UBND ngày 27/11/2023 về kết quả theo dõi thi hành pháp luật về đảm bảo an sinh xã hội năm 2023<br>- Báo cáo số 207/BC-UBND ngày 10/10/2023 về tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo năm 2023 |
| 2.2.4 | Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật<br>- Ban hành đầy đủ văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi, thi hành pháp luật theo thẩm quyền: 2<br>- Không ban hành đầy đủ văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi, thi hành pháp luật theo thẩm quyền: 0 | 2          | 2                |                | - Báo cáo số 267/BC-UBND ngày 27/11/2023 về kết quả theo dõi thi hành pháp luật về đảm bảo an sinh xã hội năm 2023<br>- Báo cáo số 207/BC-UBND ngày 10/10/2023 về tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo năm 2023 |
| 2.3   | Kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản QPPL tại địa phương                                                                                                                                                                                                                            | 3          | 3                |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 2.3.1 | Triển khai việc kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản QPPL tại địa phương<br>- Có thực hiện: 1<br>- Không thực hiện: 0                                                                                                                                                               | 1          | 1                |                | Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 12/01/2023 KH tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã năm 2023<br>Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 27/02/2023 về hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã, giai đoạn 2019-2023                                                                              |

| STT        | Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần                                                                                                                                                                                           | Điểm chuẩn | Điểm tự đánh giá | Điểm thẩm định | Tài liệu kiểm chứng                                                                                                                                                                                                                                                     |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2.3.2      | Xử lý văn bản QPPL trái pháp luật sau kiểm tra, rà soát                                                                                                                                                                         | 1          | 1                |                |                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã xử lý hoặc tham mưu xử lý đầy đủ, đúng thời gian thì điểm đánh giá là: 1;</li> <li>- Có xử lý nhưng chưa đầy đủ hoặc chưa đúng thời gian: 0.5;</li> <li>- Không xử lý: 0</li> </ul> |            |                  |                | Báo cáo số 261/BC-UBND ngày 24/11/2023 Kết quả tự kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch; ban hành văn bản xử lý vi phạm pháp luật; chứng thực; tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở năm 2023 |
| 2.3.3      | Báo cáo năm về kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL tại địa phương                                                                                                                                                            | 1          | 1                |                | Báo cáo số 268/ BC-UBND ngày 27/11/2023 kết quả tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023                                                                                                                                                                |
|            | - Có báo cáo đảm bảo thời gian và nội dung theo quy định: 1                                                                                                                                                                     |            |                  |                |                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|            | - Không đảm bảo thời gian hoặc nội dung theo quy định: 0.                                                                                                                                                                       |            |                  |                |                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>3</b>   | <b>CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>                                                                                                                                                                                              | <b>18</b>  | <b>18</b>        |                |                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <b>3.1</b> | <b>Kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC)</b>                                                                                                                                                                                      | <b>3</b>   | <b>3</b>         |                |                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 3.1.1      | Ban hành kế hoạch Kiểm soát TTHC theo quy định: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành kịp thời: 1</li> <li>- Không ban hành hoặc ban hành không kịp thời: 0</li> </ul>                                              | 1          | 1                |                | Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023                                                                                                                                                                             |

| STT   | Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần                                                                                                                                                                                                           | Điểm chuẩn | Điểm tự đánh giá | Điểm thẩm định | Tài liệu kiểm chứng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3.1.2 | Mức độ thực hiện kế hoạch:<br>- Hoàn thành từ 80% đến 100% kế hoạch thì đánh giá theo công thức $b/a * \text{điểm tối đa}$ . Trong đó: $a$ là tổng số nhiệm vụ được giao; $b$ là số nhiệm vụ đã hoàn thành<br>- Hoàn thành dưới 80% kế hoạch: 0 | 1          | 1                |                | Báo cáo số 48/BC-UBND ngày 16/3/2023; số 104/BC-UBND ngày 15/6/2023; số 181/BC-UBND ngày 15/9/2023 Về Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý 1, quý 2, quý 3 năm 2023 ( <b>Báo cáo Quý IV năm 2023 chưa đến kỳ báo cáo</b> ) |
| 3.1.3 | Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng quý, năm về công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trên hệ Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ (baocaochinhphu.gov.vn)         | 1          | 1                |                | Báo cáo số 48/BC-UBND ngày 16/3/2023; số 104/BC-UBND ngày 15/6/2023; số 181/BC-UBND ngày 15/9/2023 Về Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý 1, quý 2, quý 3 năm 2023 ( <b>Báo cáo Quý IV năm 2023 chưa đến kỳ báo cáo</b> ) |
|       | Thực hiện đầy đủ nội dung, đúng thời hạn quy định: 1                                                                                                                                                                                            |            |                  |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|       | Không thực hiện đầy đủ nội dung, chậm hạn so với quy định: 0                                                                                                                                                                                    |            |                  |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 3.2   | <b>Công khai TTHC</b>                                                                                                                                                                                                                           | 2          | 2                |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 3.2.1 | Công khai TTHC tại nơi tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC<br>- Đầy đủ, đúng quy định: 1<br>- Không đầy đủ hoặc không đúng quy định: 0                                                                                                 | 1          | 1                |                | Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 17/01/2023 về công khai kết quả giải quyết TTHC, công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC năm 2023                                                                                                                                                                                                          |

| STT   | Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần                                                                                                                                                                                                                      | Điểm chuẩn | Điểm tự đánh giá | Điểm thẩm định | Tài liệu kiểm chứng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3.2.2 | Công khai TTHC trên trang Thông tin điện tử của đơn vị:<br>- <i>Đầy đủ, đúng quy định: 1</i><br>- <i>Không đầy đủ hoặc không đúng quy định: 0</i>                                                                                                          | 1          | 1                |                | - Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 17/01/2023 về công khai kết quả giải quyết TTHC, công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC năm 2023<br>- Đường link:<br><a href="http://hoangcat.hoanghoa.thanhhoa.gov.vn">http://hoangcat.hoanghoa.thanhhoa.gov.vn</a>                                                                                    |
| 3.3   | <b>Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị</b>                                                                                                                              | 2          | 2                |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 3.3.1 | Xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết<br>- <i>100% số phản ánh, kiến nghị được xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 1</i><br>- <i>Dưới 100% số phản ánh, kiến nghị được xử lý hoặc kiến nghị xử lý: 0</i>         | 1          | 1                |                | Báo cáo số 48/BC-UBND ngày 16/3/2023; số 104/BC-UBND ngày 15/6/2023; số 181/BC-UBND ngày 15/9/2023 Về Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý 1, quý 2, quý 3 năm 2023 ( <b>Báo cáo Quý IV năm 2023 chưa đến kỳ báo cáo</b> ) |
| 3.3.2 | Công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết<br>- <i>100% kết quả xử lý hoặc kiến nghị xử lý được công khai: 1</i><br>- <i>Dưới 100% kết quả xử lý hoặc kiến nghị xử lý được công khai: 0</i> | 1          | 1                |                | Báo cáo số 48/BC-UBND ngày 16/3/2023; số 104/BC-UBND ngày 15/6/2023; số 181/BC-UBND ngày 15/9/2023 Về Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý 1, quý 2, quý 3 năm 2023 ( <b>Báo cáo Quý IV năm 2023 chưa đến kỳ báo cáo</b> ) |
| 3.4   | <b>Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>                                                                                                                                                                                                        | 4          | 4                |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|       | Tỷ lệ TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại                                                                                                                                                                                                       |            |                  |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |

|       |                                                                                                                                                                                  |   |   |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3.4.1 | Bộ phận Một cửa:<br>- Đạt tỷ lệ 100% số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã: 1<br>- Dưới 100% số lượng TTHC: 0                                                      | 1 | 1 |  | Báo cáo số 48/BC-UBND ngày 16/3/2023; số 104/BC-UBND ngày 15/6/2023; số 181/BC-UBND ngày 15/9/2023 Về Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý 1, quý 2, quý 3 năm 2023 ( <b>Báo cáo Quý IV năm 2023 chưa đến kỳ báo cáo</b> ) |
| 3.4.2 | TTHC hoặc nhóm TTHC được thực hiện theo hình thức liên thông:<br>- Có thực hiện: 1<br>- Không thực hiện: 0                                                                       | 1 | 1 |  | Báo cáo số 48/BC-UBND ngày 16/3/2023; số 104/BC-UBND ngày 15/6/2023; số 181/BC-UBND ngày 15/9/2023 Về Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý 1, quý 2, quý 3 năm 2023 ( <b>Báo cáo Quý IV năm 2023 chưa đến kỳ báo cáo</b> ) |
| 3.4.3 | Thực hiện quy định về tiếp nhận hồ sơ TTHC:<br>- 100% hồ sơ được tiếp nhận đúng quy định (thành phần hồ sơ, phiếu hẹn...):1<br>- Dưới 100% hồ sơ được tiếp nhận đúng quy định: 0 | 1 | 1 |  | Báo cáo số 48/BC-UBND ngày 16/3/2023; số 104/BC-UBND ngày 15/6/2023; số 181/BC-UBND ngày 15/9/2023 Về Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý 1, quý 2, quý 3 năm 2023 ( <b>Báo cáo Quý IV năm 2023 chưa đến kỳ báo cáo</b> ) |

|       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |   |   |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3.4.4 | Thực hiện lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng người dân, doanh nghiệp khi giải quyết TTHC                                                                                                                                                                                                                         | 1 | 1 |  | Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 15/5/2023 triển khai thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã Hoàng Cát năm 2023                                                                                                                                           |
|       | - Có thực hiện: 1<br>- Không thực hiện: 0                                                                                                                                                                                                                                                                     |   |   |  | Báo cáo số 221/BC-UBND ngày 30/10/2023 về kết quả khảo sát mức độ hài lòng của người dân sử dụng dịch vụ công đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã Hoàng Cát                                                                                                                                                        |
| 3.5   | <b>Kết quả giải quyết TTHC</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                | 3 | 3 |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 3.5.1 | Tỷ lệ hồ sơ được giải quyết đúng hạn theo quy định<br><i>Tính theo công thức: <math>b/a * \text{điểm tối đa}</math>.</i><br><i>Trong đó: a là tổng số hồ sơ đã được giải quyết; b là số hồ sơ đã được giải quyết đúng hạn.</i><br><i>Trường hợp tỷ lệ <math>b/a &lt; 0.98</math> thì điểm đánh giá bằng 0</i> | 1 | 1 |  | Báo cáo số 48/BC-UBND ngày 16/3/2023; số 104/BC-UBND ngày 15/6/2023; số 181/BC-UBND ngày 15/9/2023 Về Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý 1, quý 2, quý 3 năm 2023 ( <b>Báo cáo Quý IV năm 2023 chưa đến kỳ báo cáo</b> ) |
| 3.5.2 | Công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính<br>- Công khai tại trụ sở của UBND cấp xã: 0.5<br>- Công khai trên trang thông tin điện tử của UBND cấp xã: 0.5<br>- Không công khai: 0.                                                                                                                      | 1 | 1 |  | Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023<br>Báo cáo Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023 Nhiệm vụ trọng tâm năm 2024                                                                                                                                                                                                  |

|       |                                                                                                                                                                                                                                                            |   |   |  |                                                                                                                                                                                           |
|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3.5.3 | <p>Chứng thực bản sao điện tử</p> <p>- Có phát sinh hồ sơ chứng thực điện tử: 1</p> <p>- Không phát sinh hồ sơ chứng thực điện tử: 0</p>                                                                                                                   | 1 | 1 |  | <p><b>Mục 6. Phần I</b></p> <p>Báo cáo số 48/BC-UBND ngày 16/3/2023; số 104/BC-UBND ngày 15/6/2023; số 181/BC-UBND ngày 15/9/2023(<b>Báo cáo Quý IV năm 2023 chưa đến kỳ báo cáo</b>)</p> |
| 3.6   | <p><b>Công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC</b></p> <p>- 100% hồ sơ trễ hạn thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị được xin lỗi bằng văn bản: 1</p> <p>- Dưới 100% hồ sơ trễ hạn thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị được xin lỗi bằng văn bản: 0</p> | 1 | 1 |  | <p>Mục 2. Phần II</p> <p>Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023</p> <p>Báo cáo Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023 Nhiệm vụ trọng tâm năm 2024</p>                    |
| 3.7   | <p><b>Thái độ phục vụ của cán bộ, công chức</b></p> <p>- Không có công chức vi phạm, không có đơn thư phản ánh về công chức gây phiền hà, sách nhiễu: 1</p> <p>- Có đơn thư phản ánh về công chức gây phiền hà, sách nhiễu (đã qua xác minh): 0</p>        | 1 | 1 |  | <p>Mục 3. Phần II</p> <p>Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023</p> <p>Báo cáo Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023 Nhiệm vụ trọng tâm năm 2024</p>                    |
| 3.8   | <p><b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị và mức độ hiện đại hóa của Bộ phận một cửa</b></p>                                                                                                                                                                    | 1 | 1 |  | <p>Mục 2. Phần II</p> <p>Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023</p> <p>Báo cáo Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023 Nhiệm vụ trọng tâm năm 2024</p>                    |
|       | <p>- Đảm bảo theo quy định: 1</p> <p>- Không đảm bảo theo quy định: 0</p>                                                                                                                                                                                  |   |   |  |                                                                                                                                                                                           |

|            |                                                                                                                                                                                                                       |           |           |  |                                                                                                                                                                                                               |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|-----------|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>3.9</b> | <b>Ban hành quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp xã</b><br>- Đã ban hành và sửa đổi kịp thời theo quy định: 1<br>Không ban hành hoặc không sửa đổi kịp thời: 0                         | <b>1</b>  | <b>1</b>  |  | Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 về ban hành Quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND xã Hoàng Cát                                                                            |
| <b>4</b>   | <b>CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY</b>                                                                                                                                                                                        | <b>11</b> | <b>10</b> |  |                                                                                                                                                                                                               |
| <b>4.1</b> | <b>Thực hiện quy định của TW, UBND tỉnh về hệ thống chính quyền cơ sở</b>                                                                                                                                             | <b>5</b>  | <b>5</b>  |  |                                                                                                                                                                                                               |
| 4.1.1      | Thực hiện quy chế làm việc của UBND<br>- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định: 1<br>- Thực hiện chưa đầy đủ hoặc chưa đúng quy định: 0                                                                                     | 1         | 1         |  | Báo cáo số 250/BC-UBND ngày 16/11/2023 về thực hiện công tác quản lý điều hành của UBND xã năm 2023                                                                                                           |
| 4.1.2      | Kiểm điểm thực hiện Quy chế làm việc hàng năm<br>- Có báo cáo đánh giá kiểm điểm theo quy định: 2<br>- Không báo cáo đánh giá kiểm điểm: 0                                                                            | 2         | 2         |  | - Báo cáo số 250/BC-UBND ngày 16/11/2023 về thực hiện công tác quản lý điều hành của UBND xã năm 2023<br>- Biên bản, tổng hợp họp kiểm điểm công tác quản lý điều hành và đánh giá, phân loại CB, CC năm 2023 |
| 4.1.3      | Kết quả thực hiện Quy chế làm việc<br>- Không có CBCC vi phạm quy chế: 2<br>- Có CBCC vi phạm thì đánh giá là: 0                                                                                                      | 2         | 2         |  | - Báo cáo số 250/BC-UBND ngày 16/11/2023 về thực hiện công tác quản lý điều hành của UBND xã năm 2023<br>- Phụ lục đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của năm 2023 3A,3B                                     |
| <b>4.2</b> | <b>Thực hiện quy chế dân chủ và dân vận chính quyền ở đơn vị</b><br>- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định quy chế dân chủ: 1<br>- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định công tác dân vận chính quyền: 1<br>- Không thực hiện: 0 | <b>2</b>  | <b>2</b>  |  | Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 03/7/2023 về triển khai thi hành Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã Hoàng Cát                                                                                        |

| STT | Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần                                                                                                                                                                                                       | Điểm chuẩn | Điểm tự đánh giá | Điểm thẩm định | Tài liệu kiểm chứng                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4.3 | <b>Thực hiện quy định về số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại đơn vị</b><br>- <i>Sử dụng không vượt quá số lượng người làm việc được giao: 2</i><br>- <i>Sử dụng vượt quá số lượng người làm việc được giao: 0</i> | 2          | 2                |                | Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023 về tình hình, kết quả công tác CCHC năm 2023;<br>Nhiệm vụ công tác CCHC năm 2024                                                                                                                                                                                |
| 4.4 | <b>Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý do UBND cấp tỉnh, cấp huyện phân cấp cho UBND cấp xã</b><br>- <i>Thực hiện đầy đủ các quy định: 2</i><br>- <i>Không thực hiện đầy đủ các quy định: 0</i>                                      | 2          | 1                |                | - Báo cáo số 250/BC-UBND ngày 16/11/2023 về thực hiện công tác quản lý điều hành của UBND xã năm 2023<br>- Phụ lục đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của năm 2023.3A,3B<br>- Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023 về tình hình, kết quả công tác CCHC năm 2023;<br>Nhiệm vụ công tác CCHC năm 2024 |
| 5   | <b>CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ</b>                                                                                                                                                                                                              | 14         | 14               |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 5.1 | <b>Thực hiện cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí chức danh</b>                                                                                                                                                                             | 1          | 1                |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|     | - <i>Đúng quy định: 1</i><br>- <i>Không đúng quy định: 0</i>                                                                                                                                                                                |            |                  |                | Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023 về tình hình, kết quả công tác CCHC năm 2023;<br>Nhiệm vụ công tác CCHC năm 2024                                                                                                                                                                                |

| STT   | Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần                                                                                                                                                                                                                                    | Điểm chuẩn | Điểm tự đánh giá | Điểm thẩm định | Tài liệu kiểm chứng                                                                                                                                                                                      |
|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5.2   | <b>Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã</b>                                                                                                                                                                                                                      | 4          | 4                |                |                                                                                                                                                                                                          |
| 5.2.1 | Tỷ lệ đạt chuẩn của công chức cấp xã:<br>- Đạt 100% số công chức đạt chuẩn: 2<br>- Dưới 100% số công chức cấp xã đạt chuẩn: 0                                                                                                                                            | 2          | 2                |                | Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023 về tình hình, kết quả công tác CCHC năm 2023; Nhiệm vụ công tác CCHC năm 2024                                                                                     |
| 5.2.2 | Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ cấp xã:<br>- Từ 80% đến 100% số cán bộ đạt chuẩn thì tính theo công thức: $b/a * \text{điểm tối đa}$ . Trong đó: a là tổng số cán bộ, công chức; b là số cán bộ, công chức đạt chuẩn<br>- Dưới 80% số cán bộ cấp xã đạt chuẩn: 0              | 2          | 2                |                | Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023 về tình hình, kết quả công tác CCHC năm 2023; Nhiệm vụ công tác CCHC năm 2024                                                                                     |
| 5.3   | <b>Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trong năm</b><br>Đánh giá theo công thức $b/a * \text{điểm tối đa}$ . Trong đó: a là tổng số cán bộ, công chức cử đi theo kế hoạch; b là số cán bộ, công chức đi bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. | 2          | 2                |                | - Kế hoạch số 49KH-UBND ngày 16/3/2023 về đào tạo bồi dưỡng CB, CC xã năm 2023<br>- Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023 về tình hình, kết quả công tác CCHC năm 2023; Nhiệm vụ công tác CCHC năm 2024 |
| 5.4   | <b>Đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức</b>                                                                                                                                                                                                                              | 5          | 5                |                |                                                                                                                                                                                                          |
| 5.4.1 | Thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại công chức theo quy định                                                                                                                                                                                                   | 1          | 1                |                |                                                                                                                                                                                                          |
|       | - Đúng quy định: 1                                                                                                                                                                                                                                                       |            |                  |                | Biên bản, tổng hợp đánh giá công tác lãnh đạo quản lý, điều hành UBND; Phân loại CB, CC xã năm 2023                                                                                                      |
|       | - Không đúng quy định: 0                                                                                                                                                                                                                                                 |            |                  |                |                                                                                                                                                                                                          |

| STT   | Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Điểm chuẩn | Điểm tự đánh giá | Điểm thẩm định | Tài liệu kiểm chứng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5.4.2 | Kết quả thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 2          | 2                |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|       | <p><i>- Từ 80% đến 100% thì đánh giá theo công thức <math>b/a \times \text{điểm tối đa}</math>. Trong đó: a là tổng số cán bộ, công chức; b là số cán bộ, công chức hoàn thành nhiệm vụ.</i></p> <p><i>- Dưới 80%: 0</i></p>                                                                                                                                      |            |                  |                | Biên bản, tổng hợp đánh giá công tác lãnh đạo quản lý, điều hành UBND; Phân loại CB, CC xã năm 2023                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 5.4.3 | Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 2          | 2                |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|       | <p><i>- Trong năm không có cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp xã bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên: 2</i></p> <p><i>- Trong năm nếu có cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp xã bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên: 0</i></p> |            |                  |                | <p>- Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 03/3/2023 về việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ trong cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn xã Hoàng Cát năm 2023.</p> <p>- Công văn số 102/UBND-VP ngày 08/06/2023 về tiếp tục tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ tại xã Hoàng Cát .</p> <p>- Báo cáo số 47/BC-UBND ngày 16/3/2023; số 106/BC-UBND ngày 12/6/2023; số 182/BC-UBND ngày 15/9/2023 của UBND xã Hoàng Cát về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính Quý I, quý II và quý III. <b>(Báo cáo Quý IV chưa đến kỳ báo cáo)</b></p> |
| 5.5   | Về người hoạt động không chuyên trách ở cấp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 2          | 2                |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |

|            | <b>xã</b>                                                                                                                                                                                                                                                    |            |                  |                |                                                                                                                                                                                                           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| STT        | Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần                                                                                                                                                                                                                        | Điểm chuẩn | Điểm tự đánh giá | Điểm thẩm định | Tài liệu kiểm chứng                                                                                                                                                                                       |
|            | - Bố trí số lượng những người hoạt động không chuyên trách cấp xã đúng quy định: 2                                                                                                                                                                           | 2          | 2                |                | Phụ lục số 01, 02, 03 báo cáo về thực trạng CB, CC và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, chủ tịch các hội đặc thù, người hoạt động không chuyên trách ở thôn                                      |
|            | - Bố trí số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã không đúng theo quy định: 0                                                                                                                                                              |            |                  |                |                                                                                                                                                                                                           |
| <b>6</b>   | <b>CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG</b>                                                                                                                                                                                                                               | <b>12</b>  | <b>12</b>        |                |                                                                                                                                                                                                           |
| <b>6.1</b> | <b>Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách</b>                                                                                                                                                                                                      | <b>6</b>   | <b>6</b>         |                |                                                                                                                                                                                                           |
| 6.1.1      | Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm:<br>- Từ 80% đến 100% thì đánh giá theo công thức $b/a * \text{điểm tối đa}$ . Trong đó: $a$ là tổng số tiền phải giải ngân theo kế hoạch; $b$ là số tiền đã giải ngân.<br>- Dưới 80%: 0 | 2          | 2                |                | - Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 về việc giao dự toán thu – chi ngân sách năm 2023<br>- Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 về việc phê duyệt Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 |
| 6.1.2      | Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về tài chính, ngân sách:<br>- Từ 80% đến 100% số kiến nghị được thực hiện thì đánh giá theo công thức: $b/a * \text{điểm tối đa}$ . Trong đó: $a$ là tổng số kiến nghị, thanh tra, kiểm   | 2          | 2                |                | Phụ biểu số 01,02 ngày 20/9/2023 về kết quả thực hiện kiến nghị của kiểm toán Nhà nước                                                                                                                    |

|       | <i>tra, kiểm toán; b là số kiến nghị đã được thực hiện.<br/>- Dưới 80% số kiến nghị được thực hiện: 0</i>                                                                                      |            |                  |                |                                                                                                                                                                                          |
|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| STT   | Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần                                                                                                                                                          | Điểm chuẩn | Điểm tự đánh giá | Điểm thẩm định | Tài liệu kiểm chứng                                                                                                                                                                      |
| 6.1.3 | Thực hiện quy định về sử dụng kinh phí nguồn ngân sách nhà nước<br>- Không có sai phạm: 2<br>- Có sai phạm: 0                                                                                  | 2          | 2                |                | Phụ biểu số 01,02 ngày 20/9/2023 về kết quả thực hiện kiến nghị của kiểm toán Nhà nước                                                                                                   |
| 6.2   | <b>Thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách và các hoạt động tài chính xã</b><br>- Thực hiện đúng quy định: 2.<br>- Không đúng quy định: 0.                                           | 2          | 2                |                | - Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 06/7/2023 công khai về quyết toán ngân sách xã năm 2022<br>- Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 Quyết định công khai dự toán ngân sách xã năm 2023 |
| 6.3   | <b>Thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan hành chính các cấp ở địa phương</b>                                                                              | 1          | 1                |                |                                                                                                                                                                                          |
|       | - Không có sai phạm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính được phát hiện trong năm đánh giá: 1;<br>- Có sai phạm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính được phát hiện trong năm đánh giá: 0. |            |                  |                | Báo cáo số 264/BC-UBND ngày 16/11/2023 về kết quả thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính năm 2023                                                                |
| 6.4   | <b>Xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ</b>                                                                                                                                           | 1          | 1                |                |                                                                                                                                                                                          |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                           |           |           |  |                                                                                                                                                                                  |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|-----------|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện đúng quy định: 1;</li> <li>- Có ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ nhưng thực hiện chưa đảm bảo đúng quy định: 0.5</li> <li>- Chưa ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ: 0</li> </ul> |           |           |  | Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 Về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công theo chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính năm 2023 |
| <b>6.5</b> | <b>Công tác quản lý, sử dụng tài sản công</b>                                                                                                                                                                                                                             | <b>2</b>  | <b>2</b>  |  |                                                                                                                                                                                  |
|            | Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, đơn vị: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã ban hành đầy đủ theo quy định: 2</li> <li>- Có ban hành nhưng chưa đầy đủ theo quy định: 1</li> <li>- Chưa ban hành: 0</li> </ul>                         |           |           |  | Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 Về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công theo chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính năm 2023 |
| <b>7</b>   | <b>XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ</b>                                                                                                                                                                                                         | <b>17</b> | <b>17</b> |  |                                                                                                                                                                                  |
| <b>7.1</b> | <b>Ứng dụng công nghệ thông tin</b>                                                                                                                                                                                                                                       | <b>3</b>  | <b>3</b>  |  |                                                                                                                                                                                  |
| 7.1.1      | Ban hành kế hoạch chuyển đổi số                                                                                                                                                                                                                                           | 1         | 1         |  |                                                                                                                                                                                  |
|            | Có ban hành: 1                                                                                                                                                                                                                                                            |           |           |  | - Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 01/3/2023 về thực hiện chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030                                                                    |
|            | Không ban hành: 0                                                                                                                                                                                                                                                         |           |           |  |                                                                                                                                                                                  |

| 7.1.2 | Mức độ hoàn thành kế hoạch                                                                                                                                                                                                           | 1          | 1                |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|       | <i>Hoàn thành 100% kế hoạch: 1</i>                                                                                                                                                                                                   |            |                  |                | - Báo cáo số 270/BC-UBND ngày 28/11/2023 về kết quả triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số năm 2023; nhiệm vụ năm 2024                                                                                                                                                                                                                                   |
|       | <i>Hoàn thành dưới 100% kế hoạch: 0</i>                                                                                                                                                                                              |            |                  |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| STT   | Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần                                                                                                                                                                                                | Điểm chuẩn | Điểm tự đánh giá | Điểm thẩm định | Tài liệu kiểm chứng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 7.1.3 | Báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số                                                                                                                                                                                              | 1          | 1                |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|       | <i>Có đầy đủ báo cáo định kỳ, đúng thời gian quy định: 1</i>                                                                                                                                                                         |            |                  |                | Báo cáo số 270/BC-UBND ngày 28/11/2023 về kết quả triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số năm 2023; nhiệm vụ năm 2024                                                                                                                                                                                                                                     |
|       | <i>Không có báo cáo, thiếu báo cáo, báo cáo không đúng thời gian: 0</i>                                                                                                                                                              |            |                  |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 7.2   | <b>Ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị</b>                                                                                                                                                                                       | 2.5        | 2.5              |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 7.2.1 | Tỷ lệ văn bản trao đổi dưới dạng điện tử (trừ văn bản không được gửi nhận qua môi trường mạng):<br>- 100% số văn bản được xử lý đúng quy trình trên phần mềm: 1<br>- Dưới 100% số văn bản được xử lý đúng quy trình trên phần mềm: 0 | 0.5        | 0,5              |                | - Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 08/02/2023 về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã Hoàng Cát năm 2023<br>- Báo cáo số 271BC-UBND ngày 28/11/2023 về kết quả tình hình hình thực hiện việc tạo lập, trao đổi, ký số, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định) |

| 7.2.2 | Tỷ lệ văn bản đi có sử dụng chữ ký số cơ quan (trừ văn bản không được gửi nhận qua môi trường mạng):<br>- Đạt 100% số văn bản: 1<br>- Dưới 100% số văn bản: 0 | 1          | 1                |                | - Báo cáo số 271BC-UBND ngày 28/11/2023 về kết quả tình hình hình thực hiện việc tạo lập, trao đổi, ký số, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định) |
|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|------------------|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| STT   | Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần                                                                                                                         | Điểm chuẩn | Điểm tự đánh giá | Điểm thẩm định | Tài liệu kiểm chứng                                                                                                                                                                      |
| 7.2.3 | Tỷ lệ văn bản đi có sử dụng chữ ký số lãnh đạo<br>- Đạt 100% số văn bản: 1<br>- Dưới 100% số văn bản: 0                                                       | 1          | 1                |                | - Báo cáo số 271BC-UBND ngày 28/11/2023 về kết quả tình hình hình thực hiện việc tạo lập, trao đổi, ký số, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định) |
| 7.3   | <b>Triển khai số hóa hồ sơ giải quyết TTHC</b>                                                                                                                | 2          | 2                |                |                                                                                                                                                                                          |
|       | <i>Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo quy định: 2</i>                                                                           |            |                  |                | Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023 về tình hình, kết quả công tác CCHC năm 2023; nhiệm vụ công tác CCHC năm 2024                                                                     |
|       | <i>Không hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo quy định: 0</i>                                                                     |            |                  |                |                                                                                                                                                                                          |
| 7.4   | <b>Cung cấp dịch vụ công trực tuyến</b>                                                                                                                       | 5.5        | 4                |                |                                                                                                                                                                                          |

|       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |     |     |  |                                                                                                                        |
|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 7.4.1 | Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến<br><i>Tính điểm theo công thức <math>b/a * \text{điểm tối đa}</math>. Trong đó: <math>a</math> là tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ; <math>b</math> là tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến</i>                                                                                                    | 2   | 2   |  | - Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023 về tình hình, kết quả công tác CCHC năm 2023; nhiệm vụ công tác CCHC năm 2024 |
| 7.4.2 | Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình<br><i>Tính điểm theo công thức: <math>(b/a) * \text{điểm tối đa}</math>. Trong đó:<br/><math>a</math> là tổng số hồ sơ giải quyết trong năm của DVC trực tuyến toàn trình (gồm cả trực tuyến và trực tiếp); <math>b</math> là tổng số số hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình.</i> | 2   | 2   |  | Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023 về tình hình, kết quả công tác CCHC năm 2023; nhiệm vụ công tác CCHC năm 2024   |
| 7.4.3 | Thực hiện thanh toán trực tuyến                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 1.5 | 1,5 |  |                                                                                                                        |
|       | Tỷ lệ TTHC được triển khai thanh toán trực tuyến được tính theo công thức<br><b><math>(b/a) * \text{điểm tối đa}</math>.</b><br><i>Trong đó: <math>a</math> là tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính; <math>b</math> là số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến</i>           | 0.5 | 0,5 |  | Hiện tại xã đã triển khai và đang thực hiện thanh toán trực tuyến đến 28/11 đạt 6,47%                                  |

|       |                                                                                                                                                                                                                                            |     |     |  |                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|       | Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến được tính theo công thức <b>(b/a)*điểm tối đa</b> .<br><i>Trong đó: a là tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính; b là số TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến</i> | 0.5 | 0,5 |  | Hiện tại xã đã triển khai và đang thực hiện thanh toán trực tuyến đến 28/11 đạt 6,47%                                                                                                                                                                            |
|       | Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến được tính theo công thức <b>(b/a)*điểm tối đa</b> .<br><i>Trong đó: a là tổng số hồ sơ đã giải quyết của các TTHC thuộc phạm vi đánh giá; b là số hồ sơ có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến</i> | 0.5 | 0,5 |  | Hiện tại xã đã triển khai và đang thực hiện thanh toán trực tuyến đến 28/11 đạt 6,47%                                                                                                                                                                            |
| 7.5   | <b>Hoạt động của trang thông tin điện tử (TTĐT):</b><br>- Cập nhật thường xuyên, đầy đủ: 1<br>- Trang TTĐT không hoạt động hoặc không cập nhật đầy đủ: 0                                                                                   | 1   | 1   |  | Báo cáo số 269/BC-UBND ngày 28/11/2023 về trang thông tin điện tử của xã                                                                                                                                                                                         |
| 7.6   | <b>Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)</b>                                                                                                                                        | 1   | 1   |  | Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 03/11/2023 về tình hình, kết quả công tác CCHC năm 2023; nhiệm vụ công tác CCHC năm 2024                                                                                                                                             |
|       | <i>Có thực hiện: 1</i>                                                                                                                                                                                                                     |     |     |  |                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|       | <i>Không thực hiện: 0</i>                                                                                                                                                                                                                  |     |     |  |                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 7.7   | <b>Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001</b>                                                                                                                                                                                        | 2   | 2   |  |                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 7.7.1 | Công bố hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 vào hoạt động quản lý tại UBND cấp xã                                                                                                                                         | 1   | 1   |  | - Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 08/02/2023 về kiểm tra, đánh giá nội bộ hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Hoằng Cát năm 2023<br>- Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 về công bố lại Hệ thống quản lý chất |

|       |                                                                                                              |            |           |  |                                                                                                                                                |
|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-----------|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|       |                                                                                                              |            |           |  | lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015                                                                                           |
|       | <i>Có thực hiện: 1</i>                                                                                       |            |           |  |                                                                                                                                                |
|       | <i>Không thực hiện: 0</i>                                                                                    |            |           |  |                                                                                                                                                |
| 7.7.2 | Duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 vào hoạt động quản lý tại UBND cấp xã | 1          | 1         |  | Báo cáo số 109/BC-UBND ngày 20/6/2023 về tự kiểm tra, đánh giá việc duy trì cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 |
|       | <i>Có thực hiện: 1</i>                                                                                       |            |           |  |                                                                                                                                                |
|       | <i>Không thực hiện: 0</i>                                                                                    |            |           |  |                                                                                                                                                |
|       | <b>TỔNG ĐIỂM</b>                                                                                             | <b>100</b> | <b>96</b> |  |                                                                                                                                                |